

ĐẠI HỘI 7 ĐCSVN

BÌNH LUẬN

LTS. Đầu năm nay, Tạp chí Cộng Sản tổ chức một buổi Tọa Đàm với sự tham dự của 6 trí thức Hà Nội là tiến sĩ toán học Phan Đình Diệu, (Lê) Hồng Hà (chuyên viên kinh tế cấp cao Bộ Lao Động), Đào Xuân Sâm (giáo sư kinh tế, cựu cố vấn kinh tế của cố tổng bí thư Trường Chinh), Lưu Văn Đạt (chuyên viên kinh tế cấp cao Bộ Thương Nghiệp), Đậu Quý Hạ (chuyên viên kinh tế Bộ Lao Động) và Nguyễn Thành Bang (tiến sĩ điều khiển học). Đề tài thảo luận xoay quanh 2 văn kiện quan trọng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là dự thảo Cương lĩnh và dự thảo Chiến lược đến năm 2000.

Số báo Tạp chí Cộng Sản tháng 3/1991 đăng bài tường thuật khá đầy đủ về buổi tọa đàm này. Trong đó nhiều phát biểu của 2 ông Hồng Hà và Phan Đình Diệu phê phán rất nặng nề nội dung 2 văn kiện kể trên. Sau khi tờ báo xuất bản, Ban Tuyên Huấn đã triệu tập buổi họp của các tông biên tập báo để phê phán sự việc đã xảy ra trên tạp chí Cộng sản và nhắc nhở các báo phải tuân theo đường lối của Đảng. Trong số báo tháng 4/1991, Ban Biên tập viết bài "Vài điều cần nói lại" để phê phán quan điểm của 2 ông Hồng Hà và Phan Đình Diệu.

Nhận thấy nội dung tọa đàm khá phong phú và hơn nữa bài báo kể trên là một sự kiện khá hy hữu ở Việt Nam, chúng tôi đăng lại toàn văn như dưới đây.



TRÍ THỨC TRAO ĐỔI Ý KIẾN
XUNG QUANH VẤN ĐỀ
Cương Lĩnh &
Chiến Lược Kinh Tế
của ĐCSVN
Do Tạp Chí Cộng Sản Tổ Chức



TỌA ĐÀM

Ngày 2 tháng 1 năm 1991, Ban kinh tế Tạp chí Cộng sản đã tổ chức cuộc tọa đàm góp ý kiến vào Dự thảo Cương lĩnh và Dự thảo Chiến lược. Những người dự cuộc tọa đàm đã phát biểu ý kiến sôi nổi, mạnh dạn, xoay quanh những nội dung cốt lõi, trước hết là về kinh tế, mà hai bản dự thảo đã nêu ra. Trên tinh thần tôn

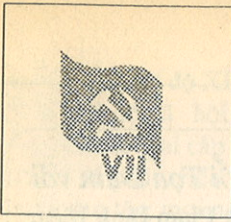
trọng tự do tư tưởng, chúng tôi đăng một số ý kiến trong cuộc tọa đàm đó.

- 1. VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUA ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở NƯỚC TA.

Lưu Văn Đạt: Về mô hình chủ nghĩa xã hội của chúng ta như thế nào, chúng ta sẽ thảo luận sau. Những cái mà tôi cho

rằng cần phải nhấn mạnh là kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin.

Phan Đình Diệu: Theo ý kiến tôi mỗi khi chưa có quan niệm rõ ràng về chủ nghĩa xã hội thì chúng ta không thể tự tin mà nói về định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, khi nói về định hướng xã hội chủ nghĩa thì ít nhất, chúng ta phải



TIỀN LÊN CON ĐƯỜNG

Xã Hội Chủ Nghĩa

TRÍCH BÁO CÁO CHÍNH TRỊ DO TBT NGUYỄN VĂN LINH ĐỌC

I. KIẾN TRÌ CON ĐƯỜNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA LÀ SỰ LỰA CHỌN DUY NHẤT ĐÚNG ĐẮN

(...)
Trong bối cảnh phức tạp như vậy, điều đặc biệt có ý nghĩa là qua đợt góp ý xây dựng các dự thảo văn kiện Đại hội, hầu hết ý kiến đều nhất trí khẳng định mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn, khẳng định toàn Đảng, toàn dân ta quyết tâm theo đuổi đến cùng con đường dẫn tới mục tiêu ấy.

(...)
Chặng lễ bao nhiêu thành quả cách mạng giành được bằng xương máu của biết bao thế hệ người Việt Nam lại đem trao vào tay những lực lượng đưa đất nước đi vào con đường tư bản chủ nghĩa, con đường chắc chắn không thể bao đảm độc lập thật sự cho dân tộc, tự do hạnh phúc thật sự cho tuyệt đại đa số nhân dân. Cũng không có lý do gì để chúng ta phải "lui lại" giai đoạn dân chủ nhân dân, làm lại từ đầu những cái mà lịch sử đã trải qua.

(...)
...Hướng đi lên chủ nghĩa xã hội với nội dung sau đây: "phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất, thiết lập từng bước quan hệ sản xuất tư thạp đến cao với sự đa dạng về hình thức sở hữu. Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó kinh tế quốc doanh và tập thể ngày càng trở thành nền tảng. Thực hiện nhiều hình thức phân phối, lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu"

(...)
...xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa, Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng Cộng sản lãnh đạo, Thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, giữ nghiêm kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và của nhân dân".

Cũng cần nói thêm một điểm mới trong đoạn văn vừa trích dẫn về vấn đề Nhà nước. Cái mới là ở chỗ cương lĩnh lần này nói đến liên minh công nông mà nói liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức.

II. VỀ NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG LỚN TRONG CHÍNH SÁCH KINH TẾ

(...)
Trong thập kỷ 90, phải khắc phục những khó khăn, thử thách gay gắt, ra khỏi khủng hoảng, ổn định tình hình kinh tế-xã hội, phấn đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển, cải thiện đời sống nhân dân, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội, phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao năng lực khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu của những năm 90 và chuẩn bị cho tương lai, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác cho sự phát triển kinh tế. Những mục tiêu đó đòi hỏi phải tăng tổng sản phẩm trong nước đến năm 2000 khoảng gấp đôi so với năm 1990.

Để đạt những mục tiêu đó, chúng ta chủ trương thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mọi người được tự do kinh doanh theo pháp luật, được bảo hộ quyền sở hữu và thu nhập hợp pháp. Các hình thức sở hữu có thể hỗn hợp, đan kết với nhau hình thành các tổ chức kinh doanh đa dạng. Các doanh nghiệp, không phân biệt quan hệ

xác định được trên những nét lớn khái niệm ấy là như thế nào? Thực ra trên thế giới, trong một thế kỷ qua, người ta cũng đã tiếp cận khái niệm chủ nghĩa xã hội theo nhiều cách. Ở nước ta và nhiều nước anh em trước đây, chủ nghĩa xã hội thường được hiểu một cách sai lạc, không hoàn toàn phù hợp với chủ nghĩa Mác Lênin. Còn ở Tây Âu, Mỹ, Bắc Âu ... người ta cũng nói nhiều về chủ nghĩa xã hội nhưng theo một quan niệm khác. Vì vậy, trong Dự thảo Cương lĩnh, có thể dùng khái niệm chủ nghĩa xã hội, nhưng cần phải xác định một nội dung mới cho nó. Nếu chúng ta nói với dân là đưa đất nước này đi theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thì cũng cần làm cho dân hiểu cái chủ nghĩa xã hội mà chúng ta hướng tới bao gồm những nội dung gì. Nó là một xã hội như thế nào về mặt kinh tế? một xã hội như thế nào về mặt chính trị? một xã hội như thế nào về tổ chức bộ máy nhà nước?



Hồng Hà: Đây là Cương lĩnh của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội hay là Cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ? Tôi nghĩ, tại sao chúng ta lại luận quân với cái lý luận thời kỳ quá độ làm gì? Thời kỳ quá độ mà Mác nói đến trong tác phẩm "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" viết vào năm 1875, là thời kỳ quá độ từ xã hội tư bản sang xã hội công sản. Còn trong điều kiện cụ thể của nước ta thì tôi cho rằng, với trí tuệ của người Việt nam, chúng ta hãy bàn tình hình đất nước Việt nam và tập trung vào làm rõ trong 5 năm, 10 năm hoặc 20 năm tới, chúng ta phấn đấu xây dựng đất nước ta như thế nào và đem lại cho nhân dân những cái gì? Cần gì phải nhắc tới thời kỳ quá độ. Nếu định nghĩa chủ nghĩa xã hội là đưa dân tộc ta từng

số hữu, đều từ chủ kinh doanh, hợp tác và cạnh tranh với nhau, bình đẳng trước pháp luật.

(...)

III. VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ VẤN ĐỀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Chúng ta hiểu được tầm quan trọng của đổi mới hệ thống chính trị. Những vấn đề là phải tìm ra nội dung, hình thức và bước đi thích hợp. Ở giai đoạn đầu, Đảng lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, phát huy mọi tiềm năng nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, đáp ứng nhu cầu bức thiết của đời sống nhân dân.

Đồng thời với đổi mới kinh tế, chúng ta thực hiện đổi mới từng bước hệ thống chính trị. Chính trị là lĩnh vực cực kỳ phức tạp. Khi chưa được chuẩn bị các tiền đề cần thiết mà đã vội vàng đẩy nhanh đổi mới chính trị và đổi mới không đúng sẽ dẫn đến tình trạng mất ổn định về chính trị, mà chính trị đã không ổn định thì toàn bộ công cuộc đổi mới sẽ gặp nhiều khó khăn, trắc trở. Đó là bài học lớn được rút ra từ thực tế nước ta cũng như từ kinh nghiệm cải tổ, cải cách ở một số nước anh em.

(...)

Đảng kiên quyết khắc phục những tệ độc đoán, chuyên quyền, bao biện làm thay công việc của Nhà nước và các đoàn thể nhân dân. Song không thể từ do lai dẫn đến sai lầm cực đoan khác là buông trôi sự lãnh đạo của Đảng. Mặt khác, không thể không cảnh giác trước một khẩu hiệu được những kẻ mi dân tung ra đòi Đảng phải trả mọi quyền lực cho Nhà nước và nhân dân. Thực chất khẩu hiệu ấy không có gì khác là chia rẽ Đảng với nhân dân, là đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Kinh nghiệm chỉ rõ: khi Đảng của giai cấp công nhân bị mất quyền lãnh đạo Nhà nước thì chính quyền cũng không còn ở trong tay nhân dân và chế độ xã hội thay đổi.

(...)

Trong điều kiện nước ta hiện nay không có sự cần thiết khách quan để lập nên cơ chế chính trị đa nguyên, đa đảng đối lập. Thừa nhận đa đảng đối lập có nghĩa là tạo điều kiện cho sự ngóc đầu dây ngay tuế khắc và một cách hợp pháp các lực lượng phản động, phục thù trong nước và từ nước ngoài trở về hoạt động chống Tổ quốc, chống nhân dân, chống chế độ. Đó là điều mà nhân dân ta dứt khoát không chấp nhận.

IV. VỀ VẤN ĐỀ ĐẢNG

(...)

Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản.

V. KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI VÀ NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG NHỮNG NĂM TRƯỚC MẶT

(...)

Thành tựu đạt được trong bốn năm qua đã làm giảm một phần mức độ gay gắt của cuộc khủng hoảng. Những kinh nghiệm đổi mới làm rõ dần con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trên thực tế từ Đại Hội VI, chúng ta đã chuyển hướng quan niệm và đường lối xây dựng, phát triển kinh tế xã hội cũng như nhiều chính sách lớn về đối nội và đối ngoại, theo đó, những thói quen, nếp nghĩ của cả xã hội cũng đang biến đổi. Nhiều cách làm mới đã và đang xuất hiện. Thực tiễn đã chứng minh sự chuyển hướng đó là đúng. Có thể nói đó là "cái được" lớn nhất, có ý nghĩa cơ bản và lâu dài của bốn năm đổi mới.

bước đến aim no hạnh phúc và công bằng xã hội, thì dù chúng ta nói xây dựng chủ nghĩa xã hội hay tiến lên chủ nghĩa xã hội đều được cả. Bởi vì, điều quan trọng là đem lại cái gì cho nhân dân, cho đất nước, chứ còn định nghĩa chủ nghĩa xã hội là công hữu toàn dân, là thế này hay thế khác, thì nhâm lân hết cả rồi.

Đậu Quý Ha: Hồ Chí Minh đã đề ra ba mục tiêu "độc lập, tử do, hạnh phúc", và đã có lời căn dặn giản đơn nhưng rất quý báu: nước ta được độc lập rồi, nhưng nếu dân không được tử do, hạnh phúc, thì độc lập ấy cũng chẳng có ý nghĩa gì. Đó là chân lý, cũng là mục tiêu của cách mạng. Chủ nghĩa xã hội hay bất kỳ chủ nghĩa nào khác, chỉ là phương tiện để đạt mục tiêu đó. Cần nắm vững mục tiêu, kiên trì mục tiêu, linh hoạt về phương tiện, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm. Lấn lộn phương tiện và mục tiêu, lấy phương tiện làm mục tiêu, là một sai lầm tai hại, là nguồn gốc gây ra mọi sai lầm khác.

• 2. CÁCH TIẾP THU CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN

Phan Đình Diệu: Tôi suy nghĩ không biết có nên coi chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng lý luận duy nhất cho cường lĩnh của chúng ta như từ trước tới nay nữa hay không? Ai cũng biết Mác là một nhà khoa học cực kỳ vĩ đại, một trong những nhà tư tưởng vĩ đại nhất của nhân loại từ mấy thế kỷ nay. Những cái vĩ đại nào cũng có sự hạn chế của nó. Cái vĩ đại của Mác mà cho đến nay chúng ta vẫn cần phải tiếp thu, là chủ nghĩa duy vật biện chứng; chính cái công cụ nhận thức vĩ đại này cần phải được vận dụng vào nghiên cứu quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Trong điều kiện của thế kỷ 20 này, nhân loại phát triển mạnh về tri thức, về khoa học kỹ thuật, về thông tin... gặp nhiều lần sợ với thời kỳ Mác sống. Cho nên, có rất nhiều điều mới mà thời kỳ Mác chưa có. Chẳng hạn như sự bùng nổ thông tin làm cho chúng ta thấy rằng xã hội của chúng ta phức tạp hơn rất nhiều so với những gì chúng ta đã hình dung trước đây. Đây là những yêu tố mà thời Mác chưa có. Hơn nữa, trong thế kỷ 20 này, tri tuệ của loài người đã phát triển ghê gớm làm, buộc chúng ta phải xem xét lại những mặt

Năm năm tới, đất nước ta đứng trước những thách thức gay gắt. Đòi hỏi cấp bách của nhân dân là sớm đưa đất nước ra khỏi những hoàng kinh tế - xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Trong khi đó viện trợ quốc tế giảm nhiều, nợ nước ngoài phải trả nhiều hơn, đất nước còn bị một số thế lực quốc tế cầm vận kinh tế.

(...)

Mục tiêu đặt ra cho chúng ta trong 5 năm tới là: vượt qua những khó khăn gay gắt trước mắt, tăng cường ổn định chính trị, đưa đất nước cơ bản ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, thực hiện một phần mục tiêu của chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000.

(...)

1. Nhiệm vụ quan trọng nhất, vừa cơ bản, vừa cấp bách là ra sức đẩy mạnh sản xuất. Trên cơ sở tiếp tục xây dựng ngay càng đông bộ nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa và vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước

(...)

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế mới, trước hết là trong các lãnh vực tại chính, ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở sản xuất, tiếp tục kiềm chế lạm phát, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, và tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng hợp tác quốc tế.

(...)

3. Đảng viên và quần chúng ở cơ sở cũng như đại hội Đảng các cấp đều tỏ ra quan tâm, lo lắng nhiều đến những vấn đề thuộc chính sách xã hội.

(...)

Trong năm năm tới, chúng ta cần tập trung sức giải quyết một số vấn đề gay gắt nhất trong hàng loạt vấn đề nói trên. Đó là các vấn đề: giảm tỷ lệ phát triển dân số, giải quyết việc làm cho người lao động, trước hết là ở thành phố, bộ đội xuất ngũ và học sinh ra trường theo hướng Nhà nước tạo cơ chế, chính sách, môi trường, đào tạo nghề nghiệp, người lao động tự tìm việc làm thích hợp. Cải cách chế độ tiền lương sao cho đủ tại sản xuất sức lao động, tiền tệ hóa tiền lương, khắc phục tình trạng bình quân trong lương, gắn cái tiền lương với chính đôn bộ máy tổ chức và giám biên chế.

(...)

4. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

(...)

5. Đảng và Nhà nước tiếp tục đổi mới cán bộ và công tác cán bộ, kịp thời thay thế những cán bộ kém năng lực, xử lý những cán bộ cơ quan điểm lệch lạc, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đổi mới và hoàn thiện cơ chế tuyển chọn và đào tạo lại cán bộ, nhất là các bộ quản lý các cấp, để đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và sự nghiệp chuyên nghiệp vững vàng các thể hệ cán bộ. Khắc trường kiện toàn hệ thống bộ máy Nhà nước, nâng cao hiệu lực quản lý, thiết lập trật tự, kỷ cương trong kinh tế và xã hội, làm cho Nhà nước thực sự là cơ quan quyền lực của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Xúc tiến việc sửa đổi Hiến pháp và lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt Hiến pháp sửa đổi. Cải cách hệ thống hành chính nhằm xây dựng một hệ thống hành pháp và quản lý hành chính Nhà nước vững mạnh từ trung ương đến cơ sở. Sửa đổi những cơ chế, chính sách tạo kẽ hở gây ra tệ quan liêu, tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết kịp thời những vấn đề khi mới phát sinh.

6. Nhiệm vụ đối ngoại bao trùm, trong thời gian tới là giữ vững hòa bình, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác, tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

(...)

hạn chế của một kết luận này hay kết luận khác về kinh tế xã hội, thậm chí cả về mặt khoa học trong những luận điểm cụ thể của Mác Ang ghen, Lê nin. Tôi cho rằng để vạch ra con đường phát triển cho mình, chúng ta phải nghiên cứu xem xét lại ngay từ học thuyết mà lâu nay chúng ta đã đi theo, đồng thời cũng phải nghiên cứu những học thuyết, những tri thức mà loài người đã tích tụ được trong mấy thập kỷ này. Chính từ sự nghiên cứu này, chúng ta mới có thể xây dựng được cho mình một cấu trúc lý luận mới, phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước và xu thế của thời đại.

Đâu Quý Ha: Tôi cho rằng cần kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng và tác phong Hồ Chí Minh với những tư tưởng hiện đại của nhân loại. Cần đặc biệt chú ý rằng từ sau khi Mác và Lê-nin qua đời, hình thái kinh tế xã hội của các quốc gia đã vượt quá xa, tư tưởng của nhân loại đã không đứng lại. Muốn lãnh đạo được xã hội hoàn thành các nhiệm vụ nêu trong Chương hai Dự thảo Cương lĩnh, Đảng ta phải tiếp thu những tư tưởng đó để làm giàu cho trí tuệ của mình, dẫn dắt dân tộc đi lên.

Hồng Hà: Có lẽ chúng ta chỉ nên coi chủ nghĩa Mác-Lênin như một nguồn nhận thức mà thôi. Chúng ta còn phải có trách nhiệm tiếp tục kiến thức của nhân loại và cả những tri thức của dân tộc ta trong mấy ngàn năm qua (trong đó có tư tưởng của Bác Hồ). Trong bản Dự thảo Cương lĩnh lần trước có nêu được một câu khá tốt là kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với những tri thức của thời đại. Nhưng tiếc rằng bản Dự thảo Cương lĩnh lần này lại không nói tới. Tôi vẫn khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin chỉ là một nguồn tri thức. Cần hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin theo hai phương diện. Một là, phương pháp luận của nó; và hai là, những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin được rút ra từ sự phân tích tình hình xã hội thời các ông còn sống. Tất cả những nguyên lý của các ông rút ra từ thời đó đến nay, đều cần được xem xét lại. Tôi cho rằng vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin là vận dụng cái phương pháp luận của nó để phân tích tình hình cụ thể hiện nay, chứ không phải đem nguyên xi những nguyên lý của các ông để áp đặt cho nước này hoặc nước khác. Làm như thế thì chỉ có thất bại mà thôi.

Phan Đình Diệu: Tất nhiên, trên con đường đi lên của chúng ta, học thuyết Mác-Lênin là rất quan trọng. Nhưng chúng ta không nhất thiết phải xem nó là một học thuyết duy nhất; chúng ta còn phải hết sức lưu tâm đến các học thuyết kinh tế-xã hội của thời đại nữa.

Nguyễn Thành Bang: Công cuộc đổi mới mà Đảng và nhân dân ta đang tiến hành, đòi hỏi phải nhanh chóng gạt bỏ những giáo điều mà lâu nay chúng ta lầm tưởng là chân lý. Cái cấu trúc của hệ thống kinh tế-xã hội trong thời đại chủ nghĩa tư bản đã chuyển thành chủ nghĩa tư bản hiện đại, khác với cái cấu trúc mà Mác nói (đương nhiên Mác là một vĩ nhân) trong thời đại chủ nghĩa tư bản đang chuyển thành chủ nghĩa tư bản độc quyền, và cũng khác cả với cái cấu trúc thời Lê-nin còn sống. Chúng ta kế thừa có chọn lọc những nguyên lý mà Mác-Anghen-Lênin đã nêu ra, song không nên tự cột chặt mình vào những nguyên lý ấy mà phải tiếp thu những tư tưởng mới của thời đại, và kế thừa cả những truyền thống lịch sử 4000 năm dựng nước và giữ nước của cha ông chúng ta.

• 3. VỀ NỘI DUNG CƯỜNG LĨNH VÀ CHIẾN LƯỢC (GỒM ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, NHÂN XÉT MỤC TIÊU ĐỀ RA, VÀ PHÂN TÍCH Mâu thuẫn TRONG XÃ HỘI TA).

a. Đánh giá tình hình:

Đầu Quý Hạ: Đánh giá thực trạng tình hình, cần nhận mạnh vấn đề chủ yếu sau đây: thành tựu vĩ đại của nhân dân, của Đảng và Hồ Chí Minh trong 40 năm thực hiện cách mạng dân tộc là đã khai thác được mọi tinh hoa của dân tộc và của nhân loại, thực hiện thành công cuộc cách mạng dân tộc, đưa lại độc lập thống nhất cho nước nhà, mở đầu kỷ nguyên giải phóng cho mỗi dân tộc bị áp bức, nâng dân tộc Việt nam và con người Việt Nam lên một tầm vóc mới, v.v... Thành tựu vĩ đại đó đã được ghi vào lịch sử nước ta và lịch sử nhân loại, và được nhân loại kính trọng. Đồng thời, cần nêu rõ và đúng đắn thừa nhận một sự thật lịch sử khác - đó là: chủ nghĩa xã hội chưa bao giờ hình thành trên đất nước này...

Hồng Hà: Muốn tìm được con đường cứu nước, phải đánh giá lại quá trình vừa qua cho đúng. Về phần này, tôi cho rằng Dự thảo Cường lĩnh và Dự thảo chiến

lược chưa đạt được. Khi nói đến quá trình vừa qua. Dự thảo Cường lĩnh đã gộp cả 60 năm lịch sử lại để đánh giá thắng lợi và tồn tại. Tôi nghĩ trong hoàn cảnh cụ thể của đất nước hiện nay, chúng ta có thể tạm gác việc đánh giá quá trình giải phóng dân tộc. Vì lẽ, thắng lợi đó vô cùng vĩ đại và hiển nhiên, không có gì phải tranh cãi lắm. Hơn nữa, các Đại hội II và III của Đảng đã tổng kết, đánh giá những thành tựu kháng chiến chống Pháp, và Đại hội IV đã tổng kết, đánh giá những thành tựu chống Mỹ, cứu nước. Vấn đề trọng tâm, quan trọng bậc nhất lúc này, theo tôi, là bản xem nước ta đi vào chủ nghĩa xã hội như thế nào. Điều đó cũng phù hợp với tên gọi của Cường lĩnh là "Cường lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ". Có thể xem lại quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc từ năm 1954 và ở cả nước từ năm 1975 đến nay. Còn trong Dự thảo chiến lược, phần đánh giá tình hình có khá hời, nhưng theo tôi, cách nhận định nói chung còn hời hợt và máy móc. Tôi nghĩ, có lẽ nên đánh giá tình hình trong quá trình chuyển biến, để thấy rõ sự vận động, các mâu thuẫn trong phát triển, và xu thế của nó (không nên viết văn kiện theo cách có bao cái yếu kém, cái tiên tiến ai nêu thì liệt kê vào hết).

Tôi xin nêu ý kiến của mình về đánh giá quá trình từ năm 1975 đến nay như sau:

Có thể chia quá trình 15 năm ra làm hai thời kỳ: thời kỳ 1975-1985 là quá trình đi xuống, tất nhiên trong đó có những sự cứu vãn để đi lên. Thế rồi từ 1986 trở đi, chúng ta mới bắt đầu có cái cổi ra, có cái khá lên. Những đặc trưng của thời kỳ 1986-1990 là gì? Là vừa muốn cổi vừa muốn trôi lại. Trong tình hình ấy, đã tạo ra được một chuyển biến khá nhưng vẫn chưa thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng được. Tôi nghĩ cách phân tích, đánh giá tình hình trong Cường lĩnh và Chiến lược nên theo hướng như vậy (tất nhiên, tôi chỉ nêu ví dụ, còn khi đi vào phân tích, phải căn cứ vào những luận cứ khoa học và thực tiễn của đất nước ta).

Tôi muốn nói thêm một ý kiến nhỏ nữa về đánh giá thực trạng, nhất là thực trạng 2 năm gần đây, quả là có một chuyển biến mà ta năm mở cũng chẳng thấy được. Đúng là những năm 1989-1990 có một sự chuyển biến thật sự. Nhưng khi đi vào giải thích hiện tượng

này thì có người cho rằng do chuyển sang cơ chế một giá, do thay đổi lãi suất ngân hàng; người khác lại cho rằng do những biện pháp quản lý vi mô, v.v... Tôi thấy không phải hoàn toàn như vậy. Nguyên nhân chính của sự chuyển biến tốt đẹp ấy là do chúng ta đã bắt đầu lấy con người làm trung tâm, lấy phục vụ con người làm mục tiêu, và trả lại quyền chủ động cho người ta... (có thể nêu nhiều ví dụ như khoán hộ ở nông thôn, khuyến khích tư nhân, cá thể phát triển sản xuất kinh doanh...). Tất nhiên, chúng ta không phủ định các yếu tố khác.

Tôi không đồng ý cách nói như trong Dự thảo Cường lĩnh là đường lối chung thì hoàn toàn đúng, chỉ sai về chi đạo chiến lược và đường lối cụ thể thôi. Còn trong Dự thảo Chiến lược thì kết luận: nguyên nhân của tất cả những cái gì tồn tại, kém cỏi, sai lầm, khuyết điểm ấy là ở chỗ chúng ta theo một mô hình chủ nghĩa xã hội giáo điều. Đã theo một mô hình chủ nghĩa xã hội giáo điều mà lại nói đường lối chung là đúng thì thật là khó hiểu. Tôi cho rằng trong 15 năm qua, đường lối kinh tế của chúng ta có những cái sai, và ngay cả đường lối đối ngoại cũng có những cái trệch. Về vấn đề này, Dự thảo Cường lĩnh và Dự thảo Chiến lược hầu như không nói tới, coi như không có khuyết điểm sai lầm gì cả.

b. Nhân xét mục tiêu đề ra:

Lưu Văn Đạt: Mục tiêu nêu trong dự thảo chiến lược là đến năm 2000 chúng ta sẽ nâng mức tăng trưởng lên gấp đôi. Nếu chỉ tăng lên 2 lần thôi thì đến năm 2000, mức chênh lệch giữa nước ta và các nước khác sẽ còn ghê gớm lắm. Nhìn vào cái viễn cảnh đó, không ai có thể vui lòng được. Nhưng mặc dù cái mục tiêu nhiều người cho là rất thấp như vậy, tôi vẫn chưa tin là chúng ta có thể đạt được, vì chúng ta chưa nêu được những giải pháp có tính khả thi nào cả.

Đào Xuân Sâm: Tôi cũng thấy như vậy, với cái mục tiêu ít nhất và chậm nhất ấy, hai dự thảo đều không đủ sức thuyết phục về khả năng thực hiện.

Phan Đình Diệu: Mục tiêu nêu như trong dự thảo Cường lĩnh: xây dựng một xã hội ấm no hạnh phúc... là còn quá chung chung. Nó chưa nói lên nội dung nào cả. Còn trong Dự thảo Chiến lược

kinh tế - xã hội thì nếu đến năm 2000, phần đầu nâng thu nhập quốc dân lên 2 lần... Cách nêu như vậy còn mang nặng tính chủ quan, vì nó không kèm theo một biện pháp thực thi nào cả. Theo tôi nghĩ, mục tiêu mà chúng ta nêu ra, không nhất thiết cứ phải định lượng gấp hai hay ba lần. Điều quan trọng là xây dựng cho được một thể chế xã hội như thế nào đó để tạo đà cho sự phát triển xã hội theo hướng phát huy mọi năng lực sản xuất của xã hội, tiến tới những quan hệ xã hội công bằng theo quan niệm của chúng ta. Tôi nghĩ, trong điều kiện chúng ta còn ngôn ngữ nhiều thứ, trong đó có cả những thứ thuộc về nhận thức lý luận và thực tiễn, thì có lẽ chưa cần vạch ra một cái gọi là "Chương trình (hay chương trình cũng được) xây dựng đất nước trong những năm 90 (chưa nên đi quá dài)"? Theo tôi, trong một chương trình như vậy, cần nêu lên 4 mục tiêu lớn; một là, định hướng mục tiêu (ổn định thế nào, phát triển thế nào); hay là, chế độ kinh tế; ba là chế độ chính trị - xã hội; bốn là, những biện pháp đưa đất nước từ tình trạng hiện nay tiến lên xây dựng chế độ kinh tế - xã hội mới. Tôi thấy, việc xác định thể chế kinh tế, thể chế chính trị và

chế độ nhà nước... cả trong Dự thảo Cương lĩnh và Dự thảo Chiến lược đều chưa rõ.

Đậu Quý Ha: Theo tôi, mục tiêu của cách mạng là độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Biện pháp thực hiện mục tiêu đó là thực sự giải phóng con người, thực hiện công bằng xã hội và ổn định xã hội, mở rộng dân chủ, phát triển kinh tế, văn hóa để đem lại hạnh phúc cho nhân dân... kiên trì mục tiêu, sẵn sàng chấp nhận mọi hình thức kinh tế để đạt mục tiêu, đó là con đường hay nhất hiện nay.

Hồng Hà: Theo tôi, Mác có điểm sai là ông đã coi chế độ công hữu là mục tiêu của việc xây dựng xã hội mới. Trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, Mác viết: toan bộ lý luận của chủ nghĩa cộng sản có thể tóm gọn lại trong một câu là xóa bỏ chế độ tư hữu. Tôi cho rằng, vấn đề sở hữu chỉ có thể coi là công cụ thực hiện mục tiêu mà thôi. Mục tiêu của chúng ta là dân phải được no ấm, phải được phát triển toàn diện, phải được sống một cuộc sống, hạnh phúc, bình đẳng, bác ái. Tại sao chúng ta lại lấy

vấn đề sở hữu làm mục tiêu? Vì hiểu không đúng như thế, cho nên chúng ta muốn nhanh chóng xóa bỏ tư hữu, nhanh chóng quốc doanh hóa, hợp tác hóa, v.v..

c. Phân tích mâu thuẫn trong xã hội ta:

Đây là vấn đề thuộc lĩnh vực triết học, do đó, các nhà kinh tế ít bàn đến. Lưu Văn Đạt đề cập việc lợi dụng mâu thuẫn về lợi ích kinh tế giữa các quốc gia trên thế giới để tranh thủ cách làm ăn có lợi nhất cho đất nước ta. Phan Đình Diệu không tán thành cách nêu mâu thuẫn cơ bản của xã hội ta trong thời kỳ quá độ như trong Dự thảo Cương lĩnh. Theo anh, mâu thuẫn cơ bản của xã hội phải là mâu thuẫn giữa các lực lượng xã hội và do đó, việc khắc phục mâu thuẫn đó phải được tiến hành bằng đấu tranh để giành thắng lợi cho một lực lượng tiến bộ hay một xu thế tiến bộ nào đó. Anh cho rằng không nhất thiết bất kỳ giai đoạn nào cũng phải xác định cái gọi là "mâu thuẫn cơ bản". Vì thực ra, nó là một tập hợp nhiều mâu thuẫn.

NG. X. OÁNH... Tiếp theo trang 26

D: Điều này tôi không biết được, nhưng có điều chắc chắn là kinh tế thị trường và xã hội chủ nghĩa là hai mô hình không thể pha trộn với nhau được. Tôi biết rõ trường hợp Việt Nam sẽ có nhiều biến đổi khác hẳn những nơi khác, thành ra tất cả những mô hình về kinh tế nào cũng không phù hợp với chúng tôi, lấy áo của bất kỳ ai đưa chúng tôi mặc cũng đều không vừa, phải đặt một cái áo đúng kích thước cho Việt Nam tức là một mô hình hoàn toàn Việt Nam. Điều chúng tôi có thể biết chắc nữa là tất cả những gì tốt nhất của thế giới của cả xã hội chủ nghĩa lẫn tư bản đều sẽ được đem ra sử dụng hết để xây dựng Việt Nam.(...)

NV: Báo giới quốc tế và tin tức ngoại gao cho rằng giới lãnh đạo đảng Cộng Sản Việt Nam muốn thay đổi kinh tế nhưng không thay đổi về chính trị. Giáo sư có ý kiến gì về điều này không?

D: Tôi nghĩ không đúng như vậy. Thay đổi kinh tế phải thay đổi chính trị nhưng thay đổi trong một trình tự ổn định chứ không thể thay đổi trong tình trạng hỗn loạn. Thí dụ như ở Nam Triều Tiên, chúng ta không thể nào thấy được phép lạ về kinh tế nếu không có 17 năm cầm chính rất vững của ông Phác Chung Ky. Muốn đi lên phải có ổn định chính trị thật vững và đó là cái giá mà nhân dân phải trả. Bốn con rồng A

Châu hiện nay đều trải qua giai đoạn này, Nam Triều Tiên với ông Phác Chung Ky, Tân Gia Ba có ông Lý Quang Diệu, Đài Loan có Quốc Dân Đảng v.v... không có cái đó không làm ăn gì được cả.

Tôi nghĩ cần phải có ổn định về mặt chính trị, ổn định này không có nghĩa là độc tài. Ổn định từng bước một, thật vững chắc. Về báo chí, bây giờ ai đọc báo cũng không ngờ họ lại đăng tải những bài báo như thế, ở quốc hội xưa nay là quốc hội bù nhìn, bây giờ chúng tôi mời các ông bộ trưởng ra trình bày, yêu cầu các ông ấy báo cáo. Hiện nay đã cách chức rất nhiều ông bộ trưởng rồi, các ông khác cũng rất cực vì bị chúng tôi chất vấn. Chúng tôi báo với mấy ông đó là mời các ông đến đây không có nghĩa để cho các ông lên lớp với chúng tôi mà để chúng tôi chất vấn các ông ấy. Không được là chúng tôi đề nghị bãi chức các ông ấy ngay. Quốc hội bây giờ là một quốc hội có quyền ăn nói, không phải là quốc hội bù nhìn nữa.

NV: Con số đại biểu quốc hội không do đảng đề cử là bao nhiêu người?

D: Hiện nay có khoảng 30 người không có Đảng, được dân bầu lên. Chúng tôi nghĩ ngay đi một bước tiến tới dân chủ là điều ai cũng muốn hết, nhưng việc thực hiện dân chủ không phải là dễ, không phải

chỉ cần một vài năm là xây dựng xong nền dân chủ. Giành được dân chủ hay không là nhờ ở sự tranh đấu của chúng tôi đối với nhà nước, tranh đấu công khai, hợp pháp. Lúc đầu tranh cử là chuyên danh riêng cho hệ thống đoàn, đảng. Bây giờ chúng tôi đã tranh đấu để bãi bỏ điều này. Chúng tôi ở trong nước tranh đấu gặp rất nhiều khó khăn, nhưng tất cả đều biết đây là những hy sinh cần thiết. Nếu không vận động, không tranh đấu thì ngày hôm nay đã không được như thế này.

NV: Những gương máy chính quyền hiện tại vẫn là chế độ độc đảng, lấy gì để bảo đảm sự cởi mở mà Giáo Sư vừa trình bày sẽ được tiếp tục thực hiện, hay chỉ chờ mở vì lý do chiến thuật? Dân chủ đa nguyên tại sao chưa được thực hiện?

D: Bây giờ chưa phải là dân chủ đa nguyên nhưng đã là dân chủ, ai muốn nói gì cũng được cả. Ngay chính tổ Nhân Dân là tổ báo của đảng cũng có một mục để dân chúng chỉ trích những điều làm sai. Nếu nói về chỉ trích thì tôi là người chỉ trích nhiều nhất, mỗi đây tôi có viết một bài báo về lãnh vực ngân hàng chỉ trích thậm tệ lắm, nhưng đúng thì họ cũng phải chịu thôi. Điều cần thiết là đừng làm đề đi đến chỗ số sãng, thái quá. Chỉ trích xây dựng thì ai cũng phải chấp thuận còn tính chuyện đập đổ thì ai chấp thuận được.